TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 18 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Hằng và ông Nguyễn Thành Đô

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Chanh, Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Hợp Châu, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/HSST ngày 25 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXX-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Lục Văn T1, sinh ngày 10/5/1993; nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; văn hóa: 09/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Lục Văn T và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Hoàng Thị Tr và có 01 con; quá trình hoạt động: Không; tiền án: 01. Tại bản án số 25/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử 09 năm tù về tội "Giết người" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2024, nộp án phí ngày 27/12/2017, bồi thường dân sự ngày 23/8/2018, chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2024 đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 10 phút ngày 13/12/2024, tại khu vực đường liên thôn Vực Lựu thuộc địa phận thôn Vực Lựu, xã Minh Quang, huyện T, Công an xã Minh Quang bắt quả tang Lục Văn T1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng gồm: Tại túi áo khoác bên phải trên người T1 đang mặc 01 gói nilon nhỏ màu trắng, bên trong có chứa các chất tinh thể dạng đá màu trắng được niêm phong ký hiệu M1.

Ngày 17/12/2024, Phòng kỹ T1 hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: "*Tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng: 0,3708g*". Hoàn trả M1 = 0,3380g mẫu và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc ma túy, T1 khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày

13/12/2024, T1 nảy sinh ý định sử dụng ma túy, nên đi nhờ xe mô tô của 01 nam giới không quen biết đến khu vực thôn Vực Lựu, xã Minh Quang, huyện T mua của 01 người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với giá 300.000đ, cất giấu vào túi áo khoác bên phải đang mặc của mình để tìm nơi sử dụng cho bản thân, nhưng chưa sử dụng thì bị Công an xã Minh Quang phát hiện, thu giữ theo quy định.

Đối với người lái xe mô tô T1 đi nhờ để mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho T1, đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch, tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKSTĐ ngày 24/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Lục Văn T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lục Văn T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Lục Văn T1 từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 04 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện: Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 13/12/2024, tại thôn Vực Lựu, xã Minh Quang, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Lục Văn T1 có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,3708g, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ...Methamphetamine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là tệ nạn xã hội cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội. Ngoài ra, ma túy là nguyên nhân ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Tại bản án số: 25/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử 9 năm tù về tội "Giết người" chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người nam giới bị cáo đi nhờ xe và người nam giới bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông này. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy 0,3380 gam mẫu cùng toàn bộ bao sau giám định do Phòng kỹ T1 hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại do không có giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lục Văn T1 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/12/2024).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ T1 hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại, gồm: 0,3380 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2025).

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Lục Văn T1 phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Mầu Văn Mùi